

Điều 6. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Giám đốc Bưu điện tỉnh Quảng Ninh, Giám đốc Công ty Xây lắp Bưu điện Quảng Ninh và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Quảng Ninh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH,
VIỄN THÔNG
Thứ trưởng

Đặng Đình Lâm

BỘ CÔNG NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 157/2004/QĐ-BCN ngày 06/12/2004 về việc chuyển Công ty Nhựa Rạng Đông thành Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Công ty Nhựa Rạng Đông (Công văn số 582/CV-HCTH ngày 14 tháng 11 năm 2004), Phương án cổ phần hóa Công ty Nhựa Rạng Đông và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 18 tháng 11 năm 2004;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Nhựa Rạng Đông (doanh nghiệp trực thuộc Bộ Công nghiệp) gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 90.000.000.000 đồng (Chín mươi tỷ đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 51,00%;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 37,40%;
- Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài doanh nghiệp: 11,60%.

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Công ty Nhựa

Rạng Đông tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2004 để cổ phần hóa (Quyết định số 2913/QĐ-TCKT ngày 03 tháng 11 năm 2004 của Bộ Công nghiệp) là 195.047.806.802 đồng. Trong đó, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Công ty là 69.789.608.569 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong Công ty.

Tổng số cổ phần bán ưu đãi cho 691 lao động trong Công ty là 91.460 cổ phần với giá trị được ưu đãi là 2.743.800.000 đồng. Trong đó, bán ưu đãi trả chậm cho 116 lao động nghèo là 18.290 cổ phần, trị giá 1.280.300.000 đồng.

4. Về chi phí cổ phần hóa, đào tạo lại lao động và giải quyết lao động dôi dư, Công ty làm thủ tục, báo cáo Bộ Công nghiệp và các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước phê duyệt theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Chuyển Công ty Nhựa Rạng Đông thành Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông,

- Tên giao dịch quốc tế: RANGDONG PLASTIC JOINT STOCK COMPANY;

- Tên viết tắt: RANGDONG PLASTIC;

- Trụ sở chính: số 190 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Sản xuất và kinh doanh các mặt hàng nhựa gia dụng, kỹ thuật: màng nhựa; giả

da; tôn, ván nhựa; ống nhựa; bao bì in, tráng, ghép; vật liệu nhựa xây dựng; chai nhựa; áo mưa; cặp, túi xách;

- Thiết kế, chế tạo máy móc, thiết bị ngành nhựa;

- Kinh doanh, xuất nhập khẩu tổng hợp; kinh doanh xây dựng dân dụng và công nghiệp; san lấp mặt bằng; cho thuê văn phòng; cho thuê kho bãi, máy móc, thiết bị; kinh doanh khách sạn, ăn uống, dịch vụ, thương mại tổng hợp;

- Tổ chức hội thảo, tư vấn, đào tạo công nhân kỹ thuật;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Công ty Nhựa Rạng Đông tổ chức bán đấu giá cổ phần ra ngoài theo quy định hiện hành và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông theo đúng quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông kế thừa các quyền và nghĩa vụ đối với phần vốn góp cổ phần của Công ty Nhựa Rạng Đông trong Công ty cổ phần Nhựa Nhà Trang.

Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công

ty Nhựa Rạng Đông có trách nhiệm điều hành công việc của Công ty cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty cổ phần.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Tổng giám đốc Công ty Nhựa Rạng Đông và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Bùi Xuân Khu

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 158/2004/QĐ-BCN ngày 06/12/2004 về việc chuyển Công ty Xây lắp điện 3.1 thành Công ty cổ phần Xây lắp điện 3.1.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính

phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Công ty Xây lắp điện 3 (Công văn số 3147/CV-XLD3-TCNS&ĐT ngày 30 tháng 11 năm 2004), Phương án cổ phần hóa Công ty Xây lắp điện 3.1 và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Xây lắp điện 3.1, công ty con nhà nước của Công ty Xây lắp điện 3 gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 5.500.000.000 đồng (Năm tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 30,00%;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 63,03%;